TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 18** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10**/2025/KDTM - ST
Ngày: 12 – 9 – 2025
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Thanh Nhàn

2. Bà Nguyễn Kim Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*: Ông Nguyễn Văn Trung* - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 48/2025/TLST – KDTM ngày 12 tháng 6 năm 2025, về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2025/QĐXXST-KDTM ngày 08 tháng 8 năm 2025 và Quyết định Hoãn phiên tòa số 45/2025/QĐST – KDTM ngày 25 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V; địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện: Ông Nguyễn Đức C – Chuyên viên xử lý nợ; ông Nguyễn Cảnh H – Chuyên viên chính xử lý nợ (theo văn bản ủy quyền số 617/2025/UQN-KHDNMN ngày 10/4/2025); địa chỉ: I C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; Ông C có mặt, ông H vắng mặt.

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn D1; địa chỉ: Số nhà C Lô A - 39 đường D, O, khu phố D, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Nhân D – Chức vụ: Giám đốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 4 năm 2025 và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V (gọi tắt là Ngân hàng) – Do ông Nguyễn Đức C đại diện trình bày:

Theo đề nghị phát hành kiêm hợp đồng cấp bảo lãnh số: 2304061000958410953468 và Thư bảo lãnh số TBL: MD23097LKFP5 cùng ngày 07/4/2023 của Công ty TNHH D1, Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty D1 số tiền vay 500.000.000 đồng, mục đích vay để thanh toán tiền hàng cho công ty TNHH C1. Đến hạn thanh toán, Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ với công ty TNHH D1 để thanh toán khoản nợ đã vay nhưng phía Công ty không thực hiện nghĩa vụ như đã cam kết.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH D1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng nợ gốc, lãi tạm tính đến ngày 01/4/2025 là 655.422.687 đồng, đồng thời tiếp tục phải thanh toán lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ. Trường hợp Công ty D1 không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xác minh tài sản của Công ty D1 để xử lý nhằm đảm bảo việc thanh toán nợ cho Ngân hàng V.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Công ty TNHH D1 không đến Tòa án làm việc, cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

Theo công văn số: 1567/ĐKKD-THK2 ngày 04/9/2025 của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Tài chính Thành phố H, cung cấp: Đến thời điểm hiện tại, Công ty TNHH D1 chưa đăng ký thay đổi nội dung hay giải thể doanh nghiệp.

Tại phiên tòa:

Người đại diện của Ngân hàng yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ cho Ngân hàng tính đến ngày xét xử sơ thẩm số tiền là 730.361.794 đồng. Trong đó, nợ gốc là 500.000.000 đồng, lãi trong hạn 342.466 đồng, lãi quá hạn 228.082.192 đồng, lãi phạt 1.937.136 đồng.

** Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát:*

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Nguyên đơn, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng. Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định về quyền và nghĩa vụ quy định trong bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết tranh chấp: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Theo Đề nghị phát hành kiêm hợp đồng cấp bảo lãnh số 230406100095841095346 8 đề ngày 07/4/2023 của Công ty TNHH D1, Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty D1 số tiền vay 500.000.000 đồng, thời hạn vay từ ngày giải ngân 25/6/2024 đến ngày đến hạn 26/6/2024. Công ty D1 Danh Cường P đã nhận đủ tiền theo Khế ước nhận nợ đề ngày 25/6/2024. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty D1 vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty D1 tất toán toàn bộ khoản vay còn thiếu là có căn cứ. Tính đến ngày 12/9/2025, Công ty D1 còn thiếu Ngân hàng số tiền 730.361.794 đồng, trong đó nợ gốc là 500.000.000 đồng, lãi trong hạn 342.466 đồng, lãi quá hạn 228.082.192 đồng, lãi phạt 1.937.136 đồng. Do đó, cần buộc Công ty TNHH D1 nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền này.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (13/9/2025) Công ty TNHH D1 còn phải thanh toán lãi phát sinh trong Đề nghị phát hành kiêm hợp đồng cấp bảo lãnh số 230406100095841095346 8 đề ngày 07/4/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ.

[3] Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch là 33.214.500 đồng [20.000.000 đồng + 4% (730.361.794 đồng – 400.000.000 đồng)].

Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 33.214.500 đồng.

Hoàn lại tạm ứng án phí cho Ngân hàng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Áp dụng khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 167 Luật đất đai năm 2013.

Áp dụng khoản 1 Điều 117, khoản 4 Điều 422; Điều 428; Điều 463; khoản 1 Điều 466, khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ – HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, tranh chấp hợp đồng tín dụng với bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn D1.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn D1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ tính đến ngày 12/9/2025 số tiền 730.361.794 đồng. Trong đó nợ gốc là 500.000.000 đồng, lãi trong hạn 342.466 đồng, lãi quá hạn 228.082.192 đồng, lãi phạt 1.937.136 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (13/9/2025) Công ty Trách nhiệm hữu hạn D1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Đề nghị phát hành kiêm hợp đồng cấp bảo lãnh số 230406100095841095346 8 đề ngày 07/4/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Về nghĩa vụ chịu án phí:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn D1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 33.214.500 đồng (ba mươi ba triệu hai trăm mười bốn nghìn năm trăm đồng).

H1 lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.108.453 đồng (mười lăm triệu một trăm lẻ tám nghìn bốn trăm năm mươi ba đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0003659 ngày 19/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được cấp tống đạt theo quy định.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TANDTp.HCM;
- VKSNDTp.HCM;
- VKSND KV.18, Tp.HCM;
- Phòng THADS KV.18, TP.HCM;
- Các đương sự
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Nga